

Đức Lập, ngày 19 tháng 01 năm 2026

Số: 35/BC-THPTĐM

BÁO CÁO

Kết quả thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học - học kỳ 1 và nhiệm vụ trọng tâm học kỳ 2 năm học 2025-2026

Thực hiện công văn số 139/SGDDĐT-GDTrH ngày 12/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ Giáo dục trung học học kỳ I năm học 2025-2026, trường THPT Đắc Mil báo cáo như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

1. Quy mô mạng lưới trường lớp, học sinh

Trong học kỳ 1 năm học 2025-2026, toàn trường có tổng cộng 28 lớp với 1.161 HS (trung bình 41,5/lớp. Trong đó: Khối 10 gồm 10 lớp với tổng số 393 HS (trung bình 39,3 HS /lớp); Khối 11 gồm 09 lớp với tổng số 392 HS (trung bình 43,6 HS /lớp). Khối 12 gồm 09 lớp với tổng số 376 HS (trung bình 41,8 HS /lớp).

So với đầu năm học, tổng số HS toàn trường giảm 12 em. Sự biến động chủ yếu mang tính cơ học (chuyển đi, chuyển đến); có HS 06 HS xin thôi học để đi học nghề. Sĩ số bình quân các lớp cơ bản phù hợp với điều kiện cơ sở vật chất (CSVC) của nhà trường, đảm bảo các hoạt động giáo dục diễn ra thuận lợi.

2. Thuận lợi

Nhà trường nhận được sự quan tâm, chỉ đạo sát sao của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng, cấp ủy, chính quyền địa phương; sự phối hợp tích cực, đồng hành trách nhiệm của cha mẹ HS trong quá trình tổ chức các hoạt động giáo dục.

Đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, nhân viên (CBQL, GV, NV) đoàn kết, có tinh thần trách nhiệm cao; 100% đạt chuẩn và trên chuẩn về trình độ đào tạo; đa số GV tâm huyết, năng động, chủ động đổi mới phương pháp dạy học, tích cực ứng dụng chuyển đổi số (CDS), góp phần nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện.

Nề nếp, kỷ cương được giữ vững; môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện tiếp tục được duy trì và phát huy.

3. Khó khăn

- Mặc dù CSVC cơ bản đáp ứng yêu cầu dạy và học, song nhà trường vẫn còn gặp nhiều khó khăn, thiếu thốn: hầu hết các khối công trình được xây dựng từ lâu, đã xuống cấp, cần được tu sửa, nâng cấp; chưa có phòng học bộ môn Mỹ thuật, Âm nhạc, chưa có phòng sinh hoạt cho các tổ chuyên môn; chưa có phòng truyền thống riêng biệt (hiện tại đang ghép với phòng thư viện); nhà để xe cho HS chưa đáp ứng nhu cầu; tường rào khuôn viên trường có đoạn đã bị gãy, đổ.

- Trang thiết bị dạy học (TBDH) còn thiếu và chưa đồng bộ, chất lượng kém: danh mục thiết bị dạy học chưa đảm bảo theo quy định; nhiều thiết bị kém chất lượng không sử dụng được; số lượng máy tính chưa đảm bảo tốt cho dạy học bộ môn Tin học và mục tiêu phát triển năng lực số cho HS.

- Các khối công trình xây dựng không đồng bộ, diện tích khuôn viên không được sử

dụng triệt để dẫn đến khó đáp ứng cho các hoạt động giáo dục thể chất, khu vực thực hành bộ môn Giáo dục quốc phòng – an ninh.

- Đội ngũ GV thừa, thiếu cụ bộ nên việc phân công giảng dạy khó khăn; chưa bố trí được môn Mỹ thuật và Âm nhạc do chưa có GV và chưa có CSVC, TBDH.

II. ĐIỀU KIỆN ĐẢM BẢO CHẤT LƯỢNG GIÁO DỤC TRUNG HỌC

1. Đội ngũ cán bộ quản lý giáo dục, giáo viên, nhân viên, người lao động.

- Tổng biên chế được giao: 71, trong đó:

+ Cán bộ quản lý: 03 người (01 Hiệu trưởng, 02 Phó Hiệu trưởng).

+ Giáo viên (GV): 64, đạt tỉ lệ 2.29 GV/lớp. Số lượng GV ở mỗi bộ môn phân bố như sau: Toán: 10, Ngữ văn: 10, Lịch sử: 04, Tiếng Anh: 06, GDTC: 05, QPAN: 01, HĐ Vật lý: 06, Hoá học: 06, Sinh học: 05, Tin học: 04, Địa lý: 03, GDKTPL: 03, Công nghệ: 01, Mỹ Thuật: 0, Âm nhạc: 0, GDĐP: 0, HĐ TNHH: 0.

+ Nhân viên (NV): 04; hợp đồng lao động 03 (01 bảo vệ, 01 lao công, 01 y tế).

- Số lượng, cơ cấu GV hiện có cơ bản đáp ứng cho triển khai nhiệm vụ giáo dục năm học ở thời điểm hiện tại.

2. CSVC và thiết bị dạy học, học liệu

a) Diện tích khu đất xây dựng trường

- Diện tích: 20,888,2 m²;

- Diện tích bình quân tối thiểu cho HS: 14,4 m²/HS.

b) Các hạng mục công trình

STT	Nội dung	Số lượng	Bình quân
I	Số phòng học	36	
II	Loại phòng học		
1	Phòng học kiên cố	23	
2	Phòng học bán kiên cố	5	
3	Số phòng học bộ môn	8	
4	Số phòng học đa chức năng (có phương tiện nghe nhìn)	0	
7	Bình quân lớp/phòng học	1/1	
8	Bình quân HS/lớp	41,5	
III	Tổng diện tích các phòng		
1	Diện tích phòng học (m ²)	1947 m ²	52,14 m ²
2	Diện tích phòng học bộ môn (m ²)	517 m ²	64,48 m ²
3	Diện tích phòng Truyền thống - Thư viện (m ²)	1	86 m ²
4	Phòng Hội đồng (m ²)	1	91 m ²
5	Diện tích phòng hoạt động Đoàn (m ²)	1	34 m ²
6	Diện tích nhà đa năng (m ²)	1	540 m ²

c) Danh mục sách giáo khoa

- Danh mục sách giáo khoa thực hiện theo các Quyết định:

+ Quyết định số 985/QĐ-UBND ngày 13/6/2022 của UBND tỉnh Đắk Nông về *phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 3, lớp 7 và lớp 10 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2022-2023 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*;

+ Quyết định số 520/QĐ-UBND ngày 21/4/2023 của UBND tỉnh Đắk Nông về *phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 4, lớp 8 và lớp 11 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2023-2024 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*;

+ Quyết định số 558/QĐ-UBND ngày 10/5/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về *phê duyệt danh mục sách giáo khoa lớp 5, lớp 9 và lớp 12 sử dụng trong cơ sở giáo dục phổ thông, năm học 2024-2025 trên địa bàn tỉnh Đắk Nông*.

- Thực hiện các công văn của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng: công văn số 109/SGDDĐT-GDTrH ngày 18/7/2025 *V/v phối hợp đấu tranh chống in lậu và tiêu thụ sách giáo dục giả*; công văn số 139/SGDDĐT-GDTrH ngày 22/7/2025 *về tăng cường công tác chỉ đạo thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026*, trường THPT Đắk Mil đã ban hành kế hoạch số 240/KH-THPTĐM ngày 24/7/2025 *Triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông năm học 2025-2026*.

d) Thiết bị dạy học hiện có

Thiết bị	Đơn vị tính	Tổng số
Thiết bị dạy học tối thiểu		
Thiết bị dạy học lớp 10	Bộ	37
Phòng học bộ môn		
Phòng học bộ môn Vật Lý	Bộ/Cái	11
Phòng học bộ môn Hóa học	Bộ	25
Phòng học bộ môn Sinh học	Bộ	4
Thiết bị dùng chung		
Máy tính dạy học	Bộ	75
Máy chiếu	Bộ	3
Tivi	Cái	28

Hiện tại các bộ máy chiếu đã hư hỏng, lỗi thời, không đáp ứng đầy đủ yêu cầu để sử dụng.

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ

1. Việc xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường, sử dụng hiệu quả đội ngũ giáo viên, CSVC, thiết bị dạy học

- Để chuẩn bị cho năm học 2025-2026, nhà trường ban hành kế hoạch số 276/KH-THPTĐM ngày 27/8/2025 *V/v phân công nhiệm vụ, triển khai xây dựng kế hoạch đầu năm học 2025-2026*, theo đó các tổ bộ môn, giáo viên thực hiện việc xây dựng kế hoạch giáo dục năm học theo hướng dẫn tại công văn số 5512/BGDĐT-GDTrH ngày 18/12/2020 của Bộ GD&ĐT *V/v xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch của nhà trường*; quy định sửa đổi bổ sung một số nội dung trong Chương trình giáo dục phổ thông ban hành tại Thông tư số 13/2022/TT-BGDĐT ngày 03/8/2022. Đồng thời, nhà trường đã ban hành kế hoạch số 284/KH-THPTĐM ngày 03/9/2025 về *Kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026* trình Hội đồng trường phê duyệt, để triển khai thực hiện. Từng tháng, từng tuần và những

công việc cần thiết, lãnh đạo ban hành các kế hoạch chi tiết để triển khai thực hiện.

Sau khi hoàn thành tập huấn chuyên môn và tập huấn phát triển năng lực số cho học sinh, nhà trường đã chỉ đạo các tổ nhóm chuyên môn, giáo viên hoàn thành việc điều chỉnh kế hoạch giáo dục năm học 2025-2026 nhằm cập nhật nội dung mới.

- Việc sử dụng đội ngũ GV được thực hiện thông qua việc phân công nhiệm vụ đầu năm học thông qua các quyết định bổ nhiệm tổ trưởng, tổ phó chuyên môn; quyết định phân công giáo viên chủ nhiệm; quyết định phân công giảng dạy các bộ môn, nội dung, hoạt động giáo dục; quyết định phân công phụ trách công tác tư vấn HS, phụ trách công tác giáo vụ; phụ trách công tác Đoàn Thanh niên. Thực hiện điều chỉnh phân công trong những trường hợp cần thiết (bất cập, thay đổi, kết thúc học kỳ 1). Đồng thời thực hiện công tác bồi dưỡng chính trị, tập huấn chuyên môn hè; tập huấn chuyên môn và bồi dưỡng thường xuyên¹ theo văn bản quy định, hướng dẫn. Việc sử dụng đội ngũ GV trong học kỳ 1 cơ bản đảm bảo hiệu quả, tuy nhiên còn những tồn tại, hạn chế cần có thời gian để khắc phục.

- Việc sử dụng CSVC, TBDH được thực hiện tốt. Đầu năm học đã ban hành kế hoạch số 288/KH-THPTĐM ngày 05/9/2025 về *Quản lý cơ sở vật chất, thiết bị dạy học và vệ sinh lao động năm học 2025-2026*. Ban hành văn bản hướng dẫn số 332/HD-THPTĐM ngày 22/9/2025 *V/v hướng dẫn một số nội dung về quản lý, sử dụng tài sản công tại trường THPT Đắk Mil*. Tuy nhiên, do CSVC, TBDH hiện có của nhà trường còn thiếu, chất lượng chưa đồng bộ nên nhà trường đã thực hiện đồng bộ nhiều giải pháp để khắc phục như :

+ Tham mưu, đề xuất với Sở Giáo dục và Đào tạo đầu tư kinh phí để sửa chữa một số hạng mục đã xuống cấp (hiện đang sửa chữa Phòng Hội đồng và Phòng Truyền thống – Thư viện).

+ Lập kế hoạch vận động tài trợ giáo dục (đang chờ phê duyệt); kêu gọi các nhà tài trợ về máy tính, tài liệu học tập. Trong học kỳ 1 đã nhận được 05 bộ máy vi tính, 271 đầu sách.

+ Từ nguồn chi thường xuyên, tiến hành sửa chữa, mua sắm bổ sung một số hạng mục CSVC, thiết bị để chống xuống cấp, đảm bảo cho các hoạt động dạy học, giáo dục và quản lý ở thời điểm hiện tại.

Việc tham mưu và sử dụng kinh phí được thực hiện đúng quy định, công khai, hiệu quả, góp phần từng bước đáp ứng yêu cầu của Chương trình GDPT 2018.

2. Việc thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra, đánh giá

- Để chuẩn bị cho năm học 2025-2026, nhà trường ban hành kế hoạch, hướng dẫn để các tổ, bộ môn, GV xây dựng kế hoạch giáo dục năm học. Trong đó chú trọng việc thực hiện hiệu quả các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học, kiểm tra đánh giá. Định kỳ 2 tuần/ lần, nhà trường hướng dẫn cụ thể nội dung sinh hoạt chuyên môn cấp tổ, thực hiện lịch thao giảng, thực hiện sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học.

- Đã ban hành công văn số 331/CV-THPTĐM ngày 22/9/2025 *V/v Triển khai thực hiện Thông tư số 17/2025/TT-BGDĐT ngày 12/9/2025, Thông tư số 19/2025/TT-BGDĐT*

¹ Kế hoạch số 330/KH-THPTĐM ngày 19/9/2025 về *Bồi dưỡng thường xuyên cán bộ quản lý, giáo viên năm học 2025-2026*.

ngày 15/9/2025, và Quyết định số 2546/QĐ-BGDĐT ngày 09/9/2025 của Bộ Giáo dục và Đào tạo; công văn số 450/CV- THPTĐM ngày 08/11/2025 V/v thực hiện quản lý và sử dụng ngân hàng câu hỏi kiểm tra định kỳ môn Tiếng Anh lớp 12. Qua đó để các tổ bộ môn, GV thực hiện soạn giảng, giáo dục HS đúng quy định của ngành.

- Trong 02 đợt kiểm tra, đánh giá định kỳ (giữa HK1 và cuối HK1), nhà trường kế hoạch kiểm tra, đánh giá để tổ chức thực hiện đồng bộ, phù hợp với văn bản hướng dẫn của ngành, đảm bảo khách quan, hiệu quả. Theo đó chú trọng tổ chức việc kiểm tra, đánh giá chung chặt chẽ, nghiêm túc trong tất cả các khâu, quy trình ra đề, coi kiểm tra, chấm và nhận xét, đánh giá HS.

- Công tác phát hiện, bồi dưỡng HS, hướng dẫn HS tham gia các kỳ thi, cuộc thi được triển khai thực nghiêm túc. Tổ chức thi chọn HS giỏi cấp trường, thi KHKT cấp trường, tham gia kỳ thi chọn đội tuyển bồi dưỡng dự thi HS giỏi quốc gia, kỳ thi chọn HS giỏi cấp tỉnh, thi KHKT cấp tỉnh và các cộc thi, hội thi khác.

- Ngoài ra, nhà trường còn chú trọng tổ chức các hoạt động giáo dục ngoại khóa; thành lập các câu lạc bộ chuyên môn; phối hợp tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, tổ tuần sinh hoạt tập thể, sinh hoạt chủ điểm. Đoàn thanh niên tổ chức Cuộc thi giọng hát hay và Hội thi văn nghệ chào mừng Ngày Nhà giáo Việt Nam 20/11; tổ chức ngày chủ nhật xanh, thăm bà mẹ Việt Nam anh hùng, thăm 02 đồn biên phòng nhân ngày 22/12, chăm sóc nghĩa trang liệt sĩ Đắc Mil, thăm di tích lịch sử Đồi 722; tổ chức các hoạt động thể dục thể thao như giải bóng đá, giải bóng chuyền, ...

3. Xây dựng và thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số; chuyển đổi số

Nhà trường đã ban hành các quy chế, thành lập Ban quản trị, lập các kế hoạch để triển khai thực hiện các nhiệm vụ giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số, chuyển đổi số theo văn bản hướng dẫn của Ngành. Gồm:

- Quyết định số 393/QĐ-THPTĐM ngày 10/10/2025 về việc Ban hành Quy chế quản lý và sử dụng chứng thư số, chữ ký số.

- Quyết định số 394/QĐ-THPTĐM ngày 10/10/2025 về việc Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng hồ sơ điện tử từ năm học 2025 - 2026.

- Quyết định số 395/QĐ-THPTĐM ngày 10/10/2025 V/v Thành lập Ban Quản trị phần mềm quản lý giáo dục (vnEdu) năm học 2025-2026.

- Kế hoạch số 314/KH-THPTĐM ngày 16/9/2025 về Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh.

- Kế hoạch số 363/KH-THPTĐM ngày 06/10/2025 về Triển khai thực hiện đồng bộ nhiệm vụ Chuyển đổi số, Học bạ số, Hồ sơ, sổ sách điện tử có ký số; vận hành, quản lý và khai thác Hệ thống CSDL.

- Kế hoạch số 424/KH-THPTĐM ngày 23/10/2025 về Thực hiện nhiệm vụ ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số và thống kê giáo dục năm học 2025-2026.

Nhìn chung, việc xây dựng và thực hiện giáo dục kỹ năng số, triển khai học bạ số, chuyển đổi số được triển khai thực hiện nghiêm túc. Tuy nhiên, một số ít GV chưa bắt nhịp kịp do chưa dành thời gian phù hợp để nghiên cứu, thực hiện.

4. Triển khai dạy học 02 buổi/ngày

Công tác triển khai dạy học 02 buổi/ngày của nhà trường được thực hiện đúng lộ

trình theo sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo. Để cụ thể hoá nhiệm vụ này, nhà trường đã ban hành các kế hoạch, cụ thể:

- Kế hoạch số 314/KH-THPTĐM ngày 16/9/2025 *Triển khai thực hiện khung năng lực số cho học sinh.*

- Kế hoạch số 329/KH-THPTĐM ngày 19/9/2025 về *Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày, năm học 2025–2026;*

- Kế hoạch số 352a/KH-THPTĐM ngày 29/9/2025 về *Tổ chức hoạt động dạy học theo định hướng giáo dục STEM Năm học 2025 – 2026*

- Kế hoạch số 543/KH-THPTĐM ngày 26/11/2025 về *Tổ chức bồi dưỡng đội tuyển dự thi cho HSG cấp tỉnh năm học 2025-2026.*

- Kế hoạch số 545/KH-THPTĐM ngày 27/11/2025 về *Tổ chức ôn thi tốt nghiệp THPT cho học sinh lớp 12 năm học 2025-2026.*

- Đề án 433/ĐA-THPTĐM ngày 31/10/2025 về việc *Thành lập các câu lạc bộ năm học 2025-2026 (thành lập 08 Câu lạc bộ và giao cho 04 Tổ chuyên môn phụ trách).*

Ngoài ra, nhà trường còn phối hợp để tổ chức các hoạt động ngoại khóa gồm: Tổ chức Lễ phát động Tuần lễ hưởng ứng "Học tập suốt đời" năm 2025 gắn với "Ngày Khuyến học VN" 2/10; hưởng ứng Ngày Pháp luật Việt Nam, phối hợp tổ chức “Phiên tòa giả định”, ...

Thực hiện rà soát kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày theo hoạch số 103/SGDDT-GDTrH ngày 09/01/2026 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng về *Triển khai tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đối với giáo dục phổ thông, giai đoạn 2025-2030.*

Nhìn chung, việc tổ chức thực hiện kế hoạch dạy học 2 buổi/ ngày bước đầu đạt kết quả tốt. Tuy nhiên, do mới năm học đầu tiên thực hiện nên vẫn còn một số hạn chế nhất định.

5. Tổ chức lựa chọn sách giáo khoa, quản lý và sử dụng sách tham khảo; triển khai giảng dạy môn Tài liệu giáo dục địa phương

- Đối với sách tham khảo: Tiếp tục sử dụng danh mục sách tham khảo đã có và tiếp tục bổ sung thêm. Đến thời điểm báo cáo nhà trường đã bổ sung thêm:

+ Sách tham khảo: 217 đầu sách các loại (nhận tài trợ).

+ Sách hướng dẫn ôn thi Tốt nghiệp THPT năm 2026

STT	Tên sách	Số lượng
1	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Toán	5
2	Ôn luyện thi tốt nghiệp THPT môn Ngữ văn	5
3	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Tiếng Anh	3
4	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Vật lí	3
5	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Hoá học	3
6	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Sinh học	2
7	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Lịch sử	3
8	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Địa lí	3
9	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn GDKTPL	2
10	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Tin học	2

11	Ôn luyện trắc nghiệm thi tốt nghiệp THPT môn Công nghệ nông nghiệp	1
----	--	---

- Tài liệu giáo dục địa phương: Triển khai nghiêm túc nội dung hướng dẫn của công văn số 588 /SGDDĐT-GDTrH, ngày 27/ 8/ 2025 của Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng *Về hướng dẫn tổ chức dạy học nội dung giáo dục địa phương đối với cấp THPT năm học 2025 - 2026.*

6. Việc thực hiện nhiệm vụ giáo dục hòa nhập cho học sinh khuyết tật

Năm học 2025-2026, trường không có HS khuyết tật (không có đủ hồ sơ theo quy định). Tuy nhiên, vẫn có một số HS có những khiếm khuyết về thể hình, sức khỏe, tinh thần. Đối với những HS này, nhà trường chỉ đạo GV chủ nhiệm, GV bộ môn có sự quan tâm, động viên phù hợp. Nhà trường đã thực hiện mô hình hòa nhập tạo điều kiện tốt nhất để các em được học tập trong môi trường bình đẳng, được giao tiếp và tương tác với bạn bè đồng trang lứa, giúp các em tự tin và phát triển kỹ năng xã hội.

7. Việc tổ chức các kỳ thi, cuộc thi

Các kỳ thi, cuộc thi cấp trường đã tổ chức, tham gia gồm:

- Kỳ thi chọn đội tuyển học sinh giỏi cấp trường có 355 lượt HS tham gia ở 10 bộ môn, có 213 HS đạt giải. Qua đó tuyển chọn 69 HS dự thi cấp tỉnh ở 09 bộ môn.
- Cuộc KHKT có 03 dự án tham gia cấp trường, chọn 01 dự án tham gia thi cấp tỉnh.
- Các cuộc thi khác: Cuộc thi An toàn giao thông cho nụ cười ngày mai; Cuộc thi viết ‘Những kỷ niệm sâu sắc về thầy cô và mái trường’ năm 2025; Cuộc thi trực tuyến “Tìm hiểu chính sách Bảo hiểm y tế học sinh, sinh viên năm 2025”; Cuộc thi viết “Sống đẹp – Sống xanh lần thứ II; Cuộc thi công nghệ "AI Young Guru"; ...

8. Việc thực hiện nâng cao chất lượng giáo dục hướng nghiệp, định hướng phân luồng

Nhà trường thực hiện nghiêm túc sự chỉ đạo của Sở Giáo dục và Đào tạo trong việc phối hợp với các cơ sở giáo dục nghề nghiệp, cơ sở đào tạo đại học, các trung tâm tư vấn du học, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị cung cấp thông tin về ngành nghề, thị trường lao động đến HS được biết.

Nhà trường đã triển khai công tác giáo dục hướng nghiệp cho HS thông qua việc lồng ghép nội dung hướng nghiệp trong các môn học, hoạt động trải nghiệm, sinh hoạt lớp và các buổi tư vấn hướng nghiệp theo kế hoạch. Công tác tư vấn, định hướng nghề nghiệp cho HS, đặc biệt là HS khối 12, được chú trọng nhằm giúp HS nhận thức rõ năng lực bản thân, nhu cầu xã hội và lựa chọn hướng đi phù hợp sau khi tốt nghiệp THPT. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức của HS và phụ huynh về ý nghĩa của công tác phân luồng, góp phần thực hiện hiệu quả mục tiêu phân luồng trong giáo dục phổ thông.

9. Việc thực hiện đổi mới công tác quản lý giáo dục

Nhà trường tiếp tục đổi mới công tác quản lý theo hướng tăng cường kỷ cương, nề nếp, phát huy tính chủ động, sáng tạo của các tổ chuyên môn và cá nhân GV; thực hiện quản lý trên cơ sở kế hoạch, mục tiêu và các chỉ tiêu cụ thể của năm học.

Công tác quản lý, điều hành được hỗ trợ hiệu quả thông qua ứng dụng công nghệ thông tin và CDS trong quản lý hồ sơ, dữ liệu HS, GV; sử dụng các phần mềm quản lý nhà trường, quản lý điểm, quản lý HS, góp phần nâng cao hiệu quả, tính minh bạch và kịp thời

trong chỉ đạo, điều hành.

Bên cạnh đó, nhà trường tăng cường công tác kiểm tra nội bộ, giám sát việc thực hiện quy chế chuyên môn, quy định về dạy học và đánh giá HS; kịp thời chấn chỉnh những tồn tại, hạn chế, góp phần nâng cao chất lượng quản lý và hiệu quả hoạt động giáo dục.

10. Công tác giáo dục thể chất

Nhà trường tổ chức thực hiện đầy đủ chương trình giáo dục thể chất theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm thời lượng và nội dung chương trình. Hoạt động dạy học chú trọng rèn luyện thể lực, phát triển kỹ năng vận động cơ bản, đồng thời hình thành cho HS ý thức và thói quen luyện tập thể dục, thể thao thường xuyên, góp phần nâng cao sức khỏe và thể chất lâu dài.

Bên cạnh chương trình chính khóa, các hoạt động thể dục thể thao ngoại khóa tiếp tục được duy trì và tổ chức linh hoạt, phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường. Các hoạt động này không chỉ giúp HS nâng cao sức khỏe thể chất và tinh thần mà còn tạo sân chơi lành mạnh, tăng cường sự giao lưu, đoàn kết, góp phần phát triển toàn diện về thể chất, tinh thần và kỹ năng sống. Trong học kỳ I, phối hợp với Đoàn Thanh niên tổ chức giải bóng chuyền nữ HS chào mừng ngày Phụ nữ Việt Nam 20/10 và giải bóng chuyền nam HS chào mừng ngày học sinh sinh viên 09/01.

Công tác bảo đảm an toàn trong các hoạt động giáo dục thể chất luôn được nhà trường quan tâm và triển khai nghiêm túc. CSVC, sân bãi và các dụng cụ phục vụ dạy học, luyện tập thể dục thể thao được quản lý, sử dụng hiệu quả, đúng mục đích; qua đó góp phần bảo đảm an toàn, nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục thể chất và thực hiện tốt mục tiêu giáo dục toàn diện của nhà trường.

11. Công tác giáo dục quốc phòng, an ninh

- Ban hành kế hoạch số 324/KH-THPTĐM ngày 18/9/2025 *Triển khai thực hiện nhiệm vụ giáo dục quốc phòng và an ninh; quốc phòng, quân sự; phòng, chống khủng bố; phòng thủ dân sự năm học 2025-2026.*

- Tổ chức dạy, học môn học GDQPAN đúng quy định bảo đảm chặt chẽ, an toàn, chất lượng, hiệu quả, tạo điều kiện thuận lợi cho HS học tập đủ thời gian, hoàn thành chương trình, nội dung môn học GDQPAN theo kế hoạch giáo dục. Xây dựng môi trường giáo dục dân chủ, kỷ cương, nền nếp; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và CDS trong dạy và học môn học GDQPAN.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Ưu điểm

- Kế hoạch giáo dục được xây dựng, triển khai thực hiện tốt; việc triển khai dạy học 02 buổi/ngày, bồi dưỡng HSG và phụ đạo ôn thi tốt nghiệp thực hiện đúng lộ trình. Các hoạt động giáo dục trong nhà trường khá phong phú, toàn diện.

- Duy trì ổn định quy mô trường lớp; chất lượng giáo dục cơ bản tốt; tỉ lệ HS thôi học được kiểm soát tốt. Tổ chức thành công kỳ thi chọn đội tuyển HSG cấp trường, tuyển chọn được 69 HS tham gia dự thi cấp tỉnh. 100% HS tham gia bảo hiểm y tế.

- Nội bộ đoàn kết, đa số GV có tinh thần trách nhiệm cao, tích cực ứng dụng công nghệ thông tin, CDS vào giảng dạy. Nhà trường đã ban hành khung pháp lý nội bộ, thực hiện CDS.

- Hoạt động truyền thông, xã hội hóa nhằm tăng cường nguồn lực cho nhà trường

được thực hiện có hiệu quả. Tổ chức 02 giải giải bóng đá nam và giải Pickleball và huy động được hơn 100 triệu đồng cho quỹ học bổng; huy động tài trợ được 05 bộ máy vi tính, 217 đầu sách bổ sung cho thư viện.

- Công tác duy tu, sửa chữa CSVC được thực hiện hiệu quả: Hoàn thành việc sửa chữa Nhà đa năng, sân khấu dưới cờ; đang sửa chữa Phòng hội đồng – Phòng thư viện – Truyền thống.

2. Tồn tại

- Một số ít GV chưa thật sự nỗ lực, tâm huyết trong thực thi nhiệm vụ, chậm đổi mới; vẫn còn những tồn tại, hạn chế phải kiểm điểm, lập kế hoạch khắc phục. Trong quản lý, hoạt động của tổ chuyên môn vẫn còn né tránh, nể nang. Việc phân công chuyên môn vẫn còn bất cập do GV thừa thiếu cục bộ; năng lực đội ngũ không đồng đều.

- CSVC, TBDH vẫn còn thiếu, chưa đồng bộ. Hệ thống tường rào của nhà trường chưa đảm bảo; khu vực trước cổng trường chưa có vỉa hè đảm bảo cho người đi bộ. Kinh phí chi thường xuyên eo hẹp.

- Trong học kỳ 1 đã có 06 HS thôi học; Tỷ lệ HS xếp loại "Chưa đạt" về học tập còn khá cao: 7,06% (82 HS). Vẫn còn tình trạng HS vi phạm quy chế, quy định như hút thuốc lá, sử dụng điện thoại trong giờ học, vi phạm Luật ATGT đường bộ.

V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM HỌC KỲ 2 NĂM HỌC 2025-2026

1. Tiếp tục nâng cao chất lượng dạy và học, tổ chức thực hiện hiệu quả Chương trình GDPT 2018; đẩy mạnh đổi mới phương pháp dạy học, kiểm tra đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực HS; tập trung nâng cao chất lượng giáo dục đại trà và công tác ôn tập, phụ đạo, phân đấu hoàn thành và vượt các chỉ tiêu chất lượng, đặc biệt là chỉ tiêu tốt nghiệp THPT năm 2026.

2. Phát triển đội ngũ nhà giáo và CBQL, tăng cường bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ; đẩy mạnh sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, ứng dụng công nghệ thông tin và AI trong dạy học, quản lý; thực hiện hiệu quả công tác kiểm tra nội bộ, tạo động lực nâng cao chất lượng đội ngũ.

3. Tăng cường CSVC, TBDH và CDS, sử dụng hiệu quả CSVC hiện có; chủ động tham mưu sửa chữa, bổ sung, mua sắm trang thiết bị theo danh mục tối thiểu; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin và các nền tảng số trong quản lý, điều hành và tổ chức dạy học.

4. Xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, chú trọng giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, văn hóa học đường; tăng cường tư vấn tâm lý học đường, giáo dục kỹ năng sống, hướng nghiệp; phối hợp chặt chẽ giữa nhà trường – gia đình – xã hội trong quản lý và giáo dục HS.

5. Sử dụng hiệu quả, tiết kiệm và đúng mục đích các nguồn lực cho phát triển giáo dục; triển khai thực chất, đúng quy định công tác xã hội hóa giáo dục. Chủ động tham mưu với Sở Giáo dục và Đào tạo, cấp ủy, chính quyền địa phương trong việc huy động nguồn lực, đầu tư CSVC, nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện, phân đấu hoàn thành các chỉ tiêu phát triển giáo dục đã đề ra, góp phần thiết thực vào việc thực hiện mục tiêu phát triển kinh tế – xã hội của địa phương.

6. Triển khai thực hiện hiệu quả kế hoạch số 23/KH-THPTĐM ngày 16/01/2026 về *Cải cách hành chính và tuyên truyền Cải cách hành chính năm 2026*.

VI. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

Đề nghị lãnh đạo Sở Giáo dục và Đào tạo tỉnh Lâm Đồng quan tâm, xem xét:

- Đầu tư xây dựng, sửa chữa CSVC, mua sắm bổ sung TBDH nhằm giải quyết những khó khăn nêu trên, đáp ứng tiêu chuẩn trường chuẩn quốc gia mức độ 2, phục vụ công tác chuẩn bị kỷ niệm 50 năm thành lập Trường THPT Đắk Mil vào năm 2032.

- Có kế hoạch cân đối đội ngũ GV nhằm giải quyết tình trạng thừa, thiếu cục bộ, giúp nhà trường nâng cao chất lượng giáo dục, triển khai đầy đủ các môn học lựa chọn theo Chương trình GDPT 2018.

- Tham mưu, kiến nghị với chính quyền địa phương cấp bổ sung diện tích đất, mở rộng khuôn viên nhà trường đáp ứng nhu cầu mở rộng quy mô trường lớp trong thời gian tới.

Trên đây là báo cáo sơ kết học kỳ 1 và nhiệm vụ trọng tâm học kỳ 2 năm học 2025-2026 của trường THPT Đắk Mil.

Nơi nhận:

- Phòng GDTrH- SGD (b/c);
- ĐUX, HT (b/c);
- CB, GV, NV (để biết);
- Lưu văn thư.

HIỆU TRƯỞNG
KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



Phan Minh Đức

PHỤ LỤC 1

(Kèm theo Công văn số 139/SGDDĐT-GDTrH ngày 12/01/2026)

1. KẾT QUẢ XẾP LOẠI HỌC LỰC HẠNH KIỂM

Khối	Tổng số lớp	Tổng số HS	KẾT QUẢ RÈN LUYỆN								KẾT QUẢ HỌC TẬP							
			Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt		Tốt		Khá		Đạt		Chưa đạt	
			SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL	SL	TL
10	10	393	307	78.12	63	16.03	23	5.85	0	0	47	11.96	122	31.04	165	41.98	59	15.01
11	9	392	336	85.71	45	11.48	11	2.81	0	0	89	22.70	141	35.97	139	35.46	23	5.87
12	9	376	361	96.01	13	3.46	2	0.53	0	0	148	39.36	183	48.67	45	11.97	0	0.00
Tổng	28	1161	1004	86.48	121	10.42	36	3.10	0	0	284	24.46	446	38.42	349	30.06	82	7.06

2. TRƯỜNG ĐẠT CHUẨN QUỐC GIA

Trường THPT	Quyết định của Giám đốc Sở GDĐT (Tính từ 01/6/2025 đến 31/12/2025)			
	Số QĐ	Ngày/tháng/năm	Công nhận mới	Duy trì
THPT Đắk Mil	372/QĐ-UBND	01/4/2024		

3. HỌC SINH BỎ HỌC (thôi học, có báo cáo của cha mẹ HS)

Trường THPT	Tổng số học sinh thối học		Tỷ lệ % (Tổng số HS bỏ học/Tổng số HS)	Tỷ lệ % cùng kỳ năm học trước	Ghi chú (Tăng hay giảm)
	Tổng số học sinh	Tổng số HS DTTS			
10	3	1	0.76	0.50	Tăng
11	2	0	0.51	0.26	Tăng
12	1	0	0.27	0.00	Tăng
Tổng	6	1	0.52	0.26	Tăng

4. ĐỘI NGŨ CBQL, GIÁO VIÊN VÀ NHÂN VIÊN

Trường THPT	CBQL			Giáo viên (Biên chế)			Giáo viên (Hợp đồng NĐ 111)	Nhân viên	Ghi chú
	Số lượng	Số lượng đạt trình độ chuẩn	Số lượng đạt trình độ trên chuẩn	Số lượng	Số lượng đạt trình độ chuẩn	Số lượng đạt trình độ trên chuẩn	Số lượng	Số lượng	
THPT Đắk Mil	3	3	3	64	64	8	0	4	